

Số: 53/2023/QĐST-HNGĐ

An Thi, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng V, sinh năm 1976

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

Người có QLNV liên quan: Cháu Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 23/10/2009

Người Đ diện hợp pháp của cháu Đ: Chị H – mẹ đẻ của cháu

Đều trú tại: PH, BS, An Thi, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/12/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng V và chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng V và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh V, chị H có 04 con chung là Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1998; Nguyễn Thị Trà My, sinh năm 2002; Nguyễn Văn Anh, sinh năm 2003 và Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 23/10/2009. Nay ly hôn, cháu Hằng, My, Văn Anh đã trưởng thành, có gia đình riêng nên không đề nghị giải quyết. Còn cháu Đ, anh V, chị H

thống nhất thỏa thuận để chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ đến tuổi thành niên. Anh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H. Anh V có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Đã đình chỉ giải quyết yêu cầu tại Quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu số 16/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2023

- Về án phí: Anh V tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí STDS được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng tại biên lai số 0003357 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả lại anh V số tiền 9.850.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;
- Các đương sự;
- UBND xã Bắc Sơn, Ân Thi, Hưng Yên
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Hân